

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 10A1

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	Nguyễn Công Bình An	01/4/2010	Nam	Kinh	
2	Lương Gia Bảo	27/4/2010	Nam	Kinh	
3	Nguyễn Xuân Bảo	01/02/2010	Nam	Kinh	
4	Đặng Thái Bình	08/8/2010	Nam	Kinh	
5	H Diệp Byă	08/3/2010	Nữ	Ê-dê	
6	H Rì Ta Byă	27/8/2010	Nữ	Ê-dê	
7	Phan Kim Chi	06/01/2010	Nữ	Kinh	
8	Đoàn Tư Duy	26/02/2010	Nam	Kinh	
9	Nguyễn Thị Hồng Hà	26/8/2010	Nữ	Kinh	
10	Nguyễn Đăng Quốc Hào	21/7/2010	Nam	Kinh	
11	Nguyễn Ngọc Gia Hân	30/7/2010	Nữ	Kinh	
12	Nguyễn Chính Hoàng	14/8/2010	Nam	Kinh	
13	Nguyễn Văn Hoàng	04/12/2009	Nam	Kinh	
14	Ngọc Quốc Huy	06/10/2010	Nam	Kinh	
15	Trần Quang Huy	01/12/2010	Nam	Kinh	
16	Nguyễn Triệu Mẫn	27/10/2009	Nữ	Kinh	
17	Nguyễn Thị Thảo My	04/11/2010	Nữ	Kinh	
18	Nguyễn Võ Nhật My	19/3/2010	Nữ	Kinh	
19	Mạc Vũ Bảo Nghĩa	25/02/2010	Nam	Nùng	
20	Trần Ngọc Ngọc	21/6/2010	Nữ	Kinh	
21	Trần Thị Bích Ngọc	25/01/2010	Nữ	Kinh	
22	Nguyễn Thị Thúy Nhung	23/3/2010	Nữ	Kinh	
23	Nguyễn Thị Hoài Phượng	06/01/2010	Nữ	Kinh	
24	Hoàng Như Quỳnh	18/01/2010	Nữ	Kinh	
25	Nguyễn Đặng Nhã Quỳnh	31/8/2010	Nữ	Kinh	
26	Vũ Thị Thanh Thảo	17/3/2010	Nữ	Kinh	
27	Thái Thị Như Thơ	01/11/2010	Nữ	Kinh	
28	Nguyễn Phạm Anh Thư	25/6/2010	Nữ	Kinh	
29	Trần Văn Thương	06/11/2010	Nam	Kinh	
30	Võ Hoàng Phương Thy	15/6/2010	Nữ	Kinh	
31	Ngô Thị Ngọc Trâm	02/9/2010	Nữ	Kinh	
32	Nguyễn Đình Trọng	18/5/2010	Nam	Kinh	
33	Lương Thị Thu Trúc	20/3/2010	Nữ	Kinh	
34	Lê Xuân Tuấn Tú	08/4/2010	Nam	Kinh	
35	Huỳnh Gia Tuệ	06/9/2010	Nữ	Kinh	
36	Tiểu Tuyết	22/12/2010	Nữ	Xơ-dăng	
37	Lê Thị Phương Uyên	30/8/2010	Nữ	Kinh	
38	Trịnh Thị Tiểu Vy	20/5/2010	Nữ	Kinh	



Văn bản này có hiệu lực từ ngày 05 tháng 08 năm 2025

Hiệu trưởng

Phan Kim Phượng

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 10A2

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	Nông Văn An	07/3/2010	Nam	Nùng	
2	Nguyễn Nhật Anh	29/4/2010	Nam	Kinh	
3	Lâm Vũ Gia Bảo	04/10/2010	Nam	Kinh	
4	H Phách Bkrông	18/10/2010	Nữ	Ê-đê	
5	Dương Gia Hân	19/11/2010	Nữ	Kinh	
6	Nguyễn Huy Hoàng	12/7/2010	Nam	Kinh	
7	Bùi Hồ Mỹ Huyền	18/02/2010	Nữ	Kinh	
8	Nguyễn Tấn Kha	19/10/2010	Nam	Kinh	
9	Nguyễn Bảo Khang	10/02/2010	Nam	Kinh	
10	Mai Thị Kiều	26/8/2010	Nữ	Kinh	
11	Dương Thùy Linh	11/4/2010	Nữ	Kinh	
12	Nguyễn Thị Mỹ Linh	05/11/2010	Nữ	Kinh	
13	Khổng Văn Lộc	30/8/2010	Nam	Kinh	
14	Nguyễn Thị Ánh Ly	14/7/2010	Nữ	Kinh	
15	Nguyễn Thị Thu Lý	02/02/2010	Nữ	Kinh	
16	Nguyễn Thị Kiều My	31/7/2010	Nữ	Kinh	
17	Nguyễn Thị Lê Mỹ	04/5/2010	Nữ	Kinh	
18	Nguyễn Thị Nga	29/8/2010	Nữ	Kinh	
19	Ngô Trọng Nghĩa	15/12/2010	Nam	Kinh	
20	Tạ Thị Yến Nhi	22/02/2010	Nữ	Kinh	
21	H Gon Niê	21/01/2010	Nữ	Ê-đê	
22	Nguyễn Trần Minh Quang	12/7/2010	Nam	Kinh	
23	Nguyễn Khổng Mạnh Quân	29/12/2010	Nam	Kinh	
24	Dương Thị Tú Quyên	09/11/2010	Nữ	Kinh	
25	Lê Thị Kim Quyên	05/4/2010	Nữ	Kinh	
26	Phan Tấn Tài	14/3/2010	Nam	Kinh	
27	Trần Thị Bích Thảo	28/01/2010	Nữ	Kinh	
28	Nguyễn Chí Thịnh	02/10/2010	Nam	Kinh	
29	Nguyễn Ngọc Thịnh	13/7/2010	Nữ	Kinh	
30	Trần Thị Thu Thùy	02/4/2010	Nữ	Kinh	
31	Nguyễn Lương Minh Thư	18/5/2010	Nữ	Kinh	
32	Huỳnh Bá Tĩnh	04/01/2010	Nam	Kinh	
33	Hà Thùy Trâm	03/4/2010	Nữ	Mường	
34	Lương Nguyễn Thành Trung	06/01/2010	Nam	Kinh	
35	Nguyễn Đình Anh Tú	16/6/2010	Nam	Kinh	
36	Huỳnh Châu Minh Tuyển	10/8/2010	Nữ	Kinh	
37	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	20/6/2010	Nữ	Kinh	
38	Phan Duy Tường	17/8/2010	Nam	Kinh	
39	Nguyễn Trọng Tín	12/3/2010	Nam	Kinh	

Xã Tân Tiến, ngày 05 tháng 08 năm 2025
TRƯỜNG
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
SỐ 1
NGUYỄN THỊ MINH KHAI
Phan Kim Phượng

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 10A3

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	Trần Thị Trâm Anh	01/11/2010	Nữ	Kinh	
2	Huỳnh Thị Hồng Ánh	27/5/2010	Nữ	Kinh	
3	H Bôa Byă	05/9/2010	Nữ	Ê-đê	
4	H Ngui Byă	18/12/2009	Nữ	Ê-đê	
5	H Sa Na Byă	02/01/2010	Nữ	Ê-đê	
6	H Sona Byă	09/10/2010	Nữ	Ê-đê	
7	Na Diệp	11/02/2010	Nữ	Xơ-đăng	
8	A Dũng	18/10/2010	Nam	Xơ-đăng	
9	Trịnh Công Đạt	01/4/2010	Nam	Kinh	
10	Ngọc Minh Đức	12/6/2010	Nam	Kinh	
11	Y Di San Eban	25/10/2010	Nam	Ê-đê	
12	Huỳnh Thị Kim Giang	01/4/2010	Nữ	Kinh	
13	Thi Bảo Hân	08/8/2010	Nữ	Kinh	
14	Son Thị Kim Hoa	20/10/2010	Nữ	Kho-me	
15	Ly Huyền	27/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	
16	Nguyễn Văn Khánh	14/4/2010	Nam	Kinh	
17	Y Tây Krông	16/11/2010	Nam	Ê-đê	
18	Trần Văn Lộc	18/3/2010	Nam	Kinh	
19	H Mát Mlô	14/4/2010	Nữ	Ê-đê	
20	Vô Hoàng Nam	24/02/2010	Nam	Kinh	
21	Ma Ne	27/8/2010	Nữ	Xơ-đăng	
22	Y Hân Nghi	01/6/2010	Nữ	Xơ-đăng	
23	Lê Hồng Ngọc	21/9/2010	Nữ	Kinh	
24	Ngô Thị Thanh Nhân	09/5/2010	Nữ	Kinh	
25	Sun Ni	16/6/2010	Nữ	Xơ-đăng	
26	H Mi Ka Niê	01/10/2010	Nữ	Ê-đê	
27	H Nanh Niê	14/12/2010	Nữ	Ê-đê	
28	H Nhị Niê	24/02/2010	Nữ	Ê-đê	
29	H Thuận Niê	11/10/2010	Nữ	Ê-đê	
30	Y Nam Niê	27/11/2010	Nam	Ê-đê	
31	Rơ Oanh	29/11/2010	Nữ	Xơ-đăng	
32	Phan Đức Phú	23/4/2010	Nam	Kinh	
33	Phượng	02/11/2010	Nữ	Xơ-đăng	
34	Quy	25/3/2010	Nữ	Xơ-đăng	
35	Nguyễn Thị Như Quỳnh	15/3/2010	Nữ	Kinh	
36	Đỗ Đức Trọng	13/5/2010	Nam	Kinh	
37	Ngô Hữu Trọng	26/9/2010	Nam	Kinh	
38	Ly Ủy	03/01/2010	Nam	Xơ-đăng	
39	Huỳnh Thị Thảo Vy	22/10/2010	Nữ	Kinh	
40	Lui X	29/5/2010	Nữ	Xơ-đăng	
41	Ro Xa	02/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	

Xã Tân Tiến, ngày 05 tháng 08 năm 2025

Hiệu trưởng



Trần Kim Phượng

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 10A4

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	Hì Li An	29/11/2010	Nữ	Xơ-dăng	
2	H Nội Byă	19/9/2010	Nữ	Ê-dê	
3	Y Duyên Byă	23/8/2010	Nam	Ê-dê	
4	Y Danh Byă	25/10/2010	Nam	Ê-dê	
5	A Thế Cường	02/01/2010	Nam	Xơ-dăng	
6	Điệp	18/10/2010	Nữ	Xơ-dăng	
7	Quỳnh Giang	01/9/2010	Nữ	Xơ-dăng	
8	Trần Văn Hiếu	28/01/2010	Nam	Kinh	
9	Lâm Võ Thu Hòa	16/10/2010	Nữ	Kinh	
10	Mỹ Hồng	30/5/2010	Nữ	Xơ-dăng	
11	Bùi Huỳnh Quốc Huy	04/5/2010	Nam	Kinh	
12	Ln	22/3/2010	Nữ	Xơ-dăng	
13	Mai Khuyên	16/7/2010	Nữ	Xơ-dăng	
14	Ha Ly	15/5/2010	Nữ	Xơ-dăng	
15	Nữ Mai	01/10/2010	Nữ	Xơ-dăng	
16	Y Thuen Mlô	27/11/2009	Nam	Ê-dê	
17	Nguyễn Ngô Nam	11/5/2010	Nam	Kinh	
18	Trần Thế Nguyên	26/11/2010	Nam	Kinh	
19	Nha	22/8/2010	Nữ	Xơ-dăng	
20	Nhuk	08/8/2010	Nam	Xơ-dăng	
21	H Ly A Niê	18/8/2009	Nữ	Ê-dê	
22	H Sie Niê	17/01/2010	Nữ	Ê-dê	
23	Y Pha Niê	08/3/2010	Nam	Ê-dê	
24	Y Xô Phan Niê	29/6/2010	Nam	Ê-dê	
25	Phan	21/11/2010	Nữ	Xơ-dăng	
26	Y Phu	06/9/2010	Nữ	Xơ-dăng	
27	Quý	01/4/2010	Nữ	Xơ-dăng	
28	Soat	13/4/2010	Nữ	Xơ-dăng	
29	A Thạch	20/10/2009	Nam	Xơ-dăng	
30	Hồ Tấn Thành	05/11/2010	Nam	Kinh	
31	Thiệt	24/3/2010	Nam	Xơ-dăng	
32	Y Thóa	30/9/2010	Nữ	Xơ-dăng	
33	Thư	03/7/2010	Nữ	Xơ-dăng	
34	Trần Thị Thương	25/11/2010	Nữ	Kinh	
35	Y Diệu Trâm	12/9/2010	Nữ	Xơ-dăng	
36	Đào Tứ Phong Trăn	10/9/2010	Nam	Kinh	
37	Y Trăn	15/8/2010	Nữ	Xơ-dăng	
38	Phạm Thị Cát Tường	12/12/2010	Nữ	Kinh	
39	H' Uy	13/5/2010	Nữ	Xơ-dăng	
40	Cù Thủy Gia Uyên	02/11/2010	Nữ	Kinh	
41	Diễm Vũ	09/7/2010	Nữ	Xơ-dăng	
42	Nguyễn Bảo Nhật	5/12/2010	Nam	Kinh	



Xã Tân Tiến, ngày 05 tháng 08 năm 2025

Phạm Kim Phượng

DANH SÁCH HỌC SINH
Lớp 10A5

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	Y Lê Han Byă	08/9/2009	Nam	Ê-đê	
2	Y Phú Byă	29/12/2010	Nam	Ê-đê	
3	Y Quỳnh Byă	20/9/2010	Nam	Ê-đê	
4	Y Ti La Byă	08/10/2010	Nam	Ê-đê	
5	Y Linh Chi	29/4/2010	Nữ	Xơ-đăng	
6	Dạch	27/11/2010	Nam	Xơ-đăng	
7	Dân	07/3/2010	Nữ	Xơ-đăng	
8	Ly Diêng	06/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	
9	Võ Văn Đạt	04/7/2010	Nam	Kinh	
10	Hành	29/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	
11	Vương Hữu Hạnh	20/4/2010	Nam	Kinh	
12	Hiêng	10/02/2010	Nữ	Xơ-đăng	
13	Khan	16/4/2010	Nữ	Xơ-đăng	
14	Mai Khuyết	17/02/2010	Nữ	Xơ-đăng	
15	Kiêm	06/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	
16	Ai Thành Lập	11/5/2010	Nam	Bru-Vân Kiều	
17	Y Lin	01/12/2010	Nữ	Xơ-đăng	
18	Ha Luix	07/12/2010	Nữ	Xơ-đăng	
19	Hồng Minh	29/9/2010	Nữ	Xơ-đăng	
20	H Hằng Mlô	10/8/2010	Nữ	Ê-đê	
21	Mơ	16/6/2010	Nữ	Xơ-đăng	
22	Bùi Trần Gia Nhi	11/9/2010	Nữ	Kinh	
23	Đoàn Nguyễn Uyên Nhi	07/7/2010	Nữ	Kinh	
24	H Kui Niê	16/9/2010	Nữ	Ê-đê	
25	H Ra Ên Niê	16/12/2010	Nữ	Ê-đê	
26	Ly Phôn	01/4/2010	Nam	Xơ-đăng	
27	Vương Hữu Phước	17/5/2010	Nam	Kinh	
28	Ga Ry	03/10/2010	Nam	Xơ-đăng	
29	Niê Hly Sa	29/12/2010	Nữ	Ê-đê	
30	Rơ Sa	07/12/2010	Nữ	Xơ-đăng	
31	Sê	03/01/2010	Nữ	Xơ-đăng	
32	Suốt	05/7/2010	Nữ	Xơ-đăng	
33	Ka Tân	19/9/2010	Nam	Xơ-đăng	
34	A Thín	20/9/2009	Nam	Xơ-đăng	
35	Tria	11/7/2010	Nữ	Xơ-đăng	
36	Trinh	18/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	
37	Tuyên	07/10/2010	Nữ	Xơ-đăng	
38	Dương Thị Ánh Tuyết	20/8/2010	Nữ	Kinh	
39	Uyên	02/5/2010	Nữ	Xơ-đăng	
40	Vinh	01/12/2010	Nữ	Xơ-đăng	
41	Xuyên	19/9/2009	Nữ	Xơ-đăng	
42	Yat	03/4/2010	Nam	Xơ-đăng	



Xã Tân Tiến, ngày 03 tháng 08 năm 2023

Hiệu trưởng

Phạm Kim Phượng